

Số: /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025);

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số/TTr-SKHCHN ngày tháng năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ

1. Lĩnh vực Viễn thông (01 nhiệm vụ)

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông, buộc chấm dứt hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông.

2. Lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân (03 nhiệm vụ)

a) Cấp giấy xác nhận Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).

b) Cấp, gia hạn, sửa đổi, cấp bổ sung, thu hồi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) hoạt động trên địa bàn tỉnh.

c) Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)).

3. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (01 nhiệm vụ)

Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá, thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá, cấp lại quyết định chỉ định đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nội dung được phân cấp theo quy định hiện hành.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền đảm bảo theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện các nội dung được phân cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh đột xuất thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các thủ tục hành chính quy định tại điều 2 Quyết định này đã tiếp nhận hoặc đang giải quyết thì tiếp tục thực hiện theo trình tự, thủ tục trước ngày Quyết định này có hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KrTVB và TCTDTHPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo vào Phát thanh, Truyền hình Nghệ An;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

